

Số: 736/QĐ-SNN

Bắc Giang, ngày 12 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Điều tra quy hoạch nông, lâm nghiệp
trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định Cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;

Căn cứ Thông tư số 15/2015/TT-BNN ngày 26/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn nhiệm vụ các chi cục, các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT;

Căn cứ Quyết định số 267/2015/QĐ-UBND ngày 06/7/2015 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Giang;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Sở,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Điều tra quy hoạch nông, lâm nghiệp là đơn vị sự nghiệp dịch vụ công lập tự chủ về kinh phí hoạt động, trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Giang, có chức năng thực hiện các hoạt động về điều tra, quy hoạch, khai thác và sử dụng hiệu quả tài nguyên nông, lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh; thực hiện các dịch vụ tư vấn về điều tra, quy hoạch và thiết kế chuyên ngành nông, lâm nghiệp phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn trong và ngoài tỉnh.

2. Trung tâm Điều tra Quy hoạch nông, lâm nghiệp có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

3. Trụ sở Trung tâm Điều tra Quy hoạch nông, lâm nghiệp đặt tại số 7, khu 34, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Về điều tra cơ bản:

a) Điều tra, đánh giá các nguồn tài nguyên nông, lâm nghiệp; điều tra sâu bệnh hại rừng; thống kê đất đai nông, lâm nghiệp; thống kê rừng, kiểm kê rừng và theo dõi diễn biến tài nguyên rừng;

b) Điều tra và theo dõi đa dạng sinh học, môi trường rừng và biến đổi khí hậu;

c) Điều tra về tình hình kinh tế xã hội, môi trường liên quan đến quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng tài nguyên rừng.

2. Về quy hoạch lâm nghiệp:

a) Quy hoạch sử dụng đất đai; lập dự án đầu tư phát triển nông, lâm nghiệp và nông thôn; quy hoạch các vùng sản xuất hàng hóa nông, lâm nghiệp tập trung;

b) Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng; quy hoạch hệ thống các khu rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, rừng sản xuất; quy hoạch cây xanh đô thị;

c) Quy hoạch các dự án định canh, định cư, sắp xếp ổn định dân cư miền núi, xây dựng nông thôn mới;

3. Về thiết kế nông, lâm nghiệp:

a) Thiết kế các công trình lâm nghiệp, các công trình kỹ thuật hạ tầng nông thôn;

b) Khảo sát, thiết kế giao đất, giao rừng, cho thuê rừng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất và rừng;

c) Thiết kế kỹ thuật, lập dự toán các công trình lâm nghiệp: Trồng rừng, chăm sóc rừng, tía thưa, khoanh nuôi, nuôi dưỡng rừng, làm giàu rừng, khoán bảo vệ rừng, khai thác rừng, phát quang xử lý thực bì, đường lâm nghiệp, đường băng cản lửa, khai hoang...;

d) Xây dựng phương án điều chế rừng, quản lý rừng bền vững;

đ) Thiết kế và xây dựng các mô hình sản xuất nông, lâm nghiệp;

e) Thiết kế, lập dự án đầu tư các công trình nông, lâm nghiệp ;

f) Thiết kế các công trình, dự án cảnh quan, môi trường đô thị;

g) Giám sát thi công các công trình lâm nghiệp;

4. Nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học và công nghệ:

a) Sử dụng hệ thống thông tin địa lý (GIS), các phần mềm chuyên dụng để quản lý tài nguyên nông, lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh; lập bản đồ chuyên ngành nông, lâm nghiệp.

b) Tham gia nghiên cứu, đào tạo, tập huấn, chuyển giao khoa học-công nghệ phục vụ phát triển lâm nghiệp và nông thôn miền núi; xây dựng và thực hiện các mô hình thử nghiệm chuyên ngành trước khi mở rộng trên địa bàn tỉnh; xây dựng và tổ chức thực hiện các dự án lâm nghiệp theo sự phân công của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

5. Hoạt động đo đạc và bản đồ:

a) Khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật - dự toán công trình đo đạc và bản đồ chuyên ngành nông - lâm nghiệp;

b) Đo vẽ, thành lập bản đồ địa chính;

c) Xây dựng cơ sở dữ liệu đo đạc và bản đồ chuyên ngành;

d) Khảo sát địa hình, đo đạc công trình;

đ) Thực hiện các hoạt động khác về đo đạc và bản đồ trong khuôn khổ của pháp luật.

6. Hoạt động sản xuất, kinh doanh cây con, cây xanh bốn mùa phục vụ lục hoá đô thị, cây công trình:

a) Xây dựng các dự án ngành hàng, cây con;

b) Liên kết, sản xuất, kinh doanh các giống cây trồng: Cây lâm nghiệp, cây công trình, cây bóng mát, hoa, cây cảnh...

7. Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản, tài chính, vật tư, kinh phí, lao động và các nguồn lực khác của đơn vị.

8. Thực hiện các chế độ với người lao động theo quy định của pháp luật.

9. Đổi mới phương thức làm việc, hiện đại hóa trang thiết bị, phương tiện làm việc, ứng dụng công nghệ mới phục vụ công tác của đơn vị.

10. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

11. Xin cấp giấy phép, đăng ký lĩnh vực hoạt động; kê khai ngành nghề dịch vụ, nộp các loại thuế theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT giao.

Điều 3. Tổ chức và biên chế.

1. Lãnh đạo Trung tâm, gồm:

a) Trung tâm Điều tra quy hoạch nông, lâm nghiệp có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách theo quy định của Đảng và Nhà nước và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm Điều tra quy hoạch nông, lâm nghiệp, điều hành toàn bộ hoạt động của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm;

c) Phó giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc Trung tâm theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác theo sự phân công của Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó giám đốc được ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Trung tâm.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- a) Phòng Hành chính tổng hợp;
- b) Phòng Kế hoạch - Quy hoạch;
- c) Phòng Kỹ thuật.

Các phòng, thuộc Trung tâm, có Trưởng phòng và Phó trưởng phòng, được bổ nhiệm, miễn nhiệm theo phân cấp của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

3. Biên chế của Trung tâm Điều tra quy hoạch nông, lâm nghiệp thực hiện theo Điều 7, Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ và các quy định hiện hành.

4. Giám đốc Trung tâm Điều tra quy hoạch nông, lâm nghiệp có trách nhiệm quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng, đơn vị trực thuộc theo phân cấp của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

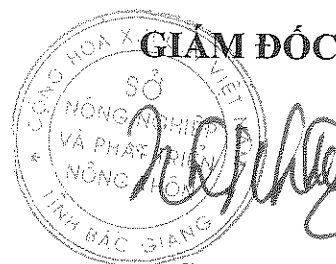
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng Sở, phòng Tổ chức cán bộ Sở, Giám đốc Trung tâm Điều tra quy hoạch nông, lâm nghiệp và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ NN&PTNT (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- GD, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, TCCB.



Nguyễn Văn Khái